UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH....	**QUY TRÌNH** Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.02 Ngày ban hành: ..../5../2023

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Duyệt
Họ tên	Phan Vũ Tuấn	Tô Văn Đời	Phan Vĩnh Lộc
Chữ ký			
Chức vụ	Phó phòng QLXD	Trưởng phòng QLXD	Giám đốc

UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH	**QUY TRÌNH** Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.02 Ngày ban hành: ..../..../2023

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự và cách thức thực hiện Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Hậu Giang.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu được cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. Cán bộ, công chức thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Hậu Giang.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015;
- Các văn bản liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- CV: Chuyên viên
- HS: Hồ sơ
- TTHC: Thủ tục hành chính
- GPSCCT: Giấy phép sửa chữa, cải tạo
- BPTN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
- TC/CN: Tổ chức/cá nhân

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;
3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
4. Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 19/4/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc Quy định các khoản thu phí, lệ phí và tỷ lệ phần trăn (%) trích lại cho đơn vị thu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.
5. Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Hậu Giang Ban hành Quy định về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

Các văn bản, giấy tờ, bản vẽ thiết kế trong hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng là bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao điện tử (quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP). Thành phần hồ sơ bao gồm:

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1.	Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo Mẫu số 1 Phụ lục số II Nghị định số 15/2021/NĐ-CP	*01 bộ*	
2.	Một trong những giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu, quản lý, sử dụng công trình theo quy định của pháp luật		
3.	Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (kích thước tối thiểu 10 x 15 cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo		
4.	Hồ sơ thiết kế sửa chữa, cải tạo tương ứng với mỗi loại công trình		

	theo quy định tại Điều 43 hoặc Điều 46 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ		
5.	Đối với các công trình di tích lịch sử - văn hóa và danh lam, thắng cảnh đã được xếp hạng thì phải có văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa		

5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả huyện/thị xã/thành phố	- 18 ngày làm việc đối với công trình. - 12 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ.	Theo Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND: - 150.000 đồng/giấy phép đối với công trình. - 75.000 đồng/ giấy phép đối với nhà ở riêng lẻ.

UBND HUYỆN/ THỊ/THÀNH	**QUY TRÌNH** Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Mã hiệu: QT.UBND.02 Ngày ban hành: ..../..../2023

5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1	Nộp hồ sơ	Chủ đầu tư	Giờ hành chính	Theo mục 5.2	Nộp Hồ sơ đề nghị cấp phép
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Giờ hành chính	BM 02.02	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày
B3	Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	BM 05.02	Chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn
B4	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Giờ hành chính		Phân công xử lý hồ sơ
B5	Thẩm định hồ sơ, dự kiến lịch kiểm tra thực địa	Chuyên viên phòng chuyên môn	01 ngày		Xem xét thẩm định thành phần hồ sơ và dự kiến lịch kiểm tra thực địa
B6	Dự thảo Thông báo lịch kiểm tra thực địa	Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày	Dự thảo Thông báo kiểm tra thực địa	Soạn thảo Thông báo lịch kiểm tra thực địa
B7	Trình ký Thông báo lịch kiểm tra thực địa	Chuyên viên phòng chuyên môn	0,5 ngày	Trình ký Dự thảo Thông báo lịch kiểm tra thực địa	Trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn ký duyệt Thông báo lịch kiểm tra thực địa
B8	Ký duyệt	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	0,5 ngày	Ký duyệt Thông báo lịch Kiểm tra thực địa	Ký duyệt Thông báo lịch kiểm tra thực địa
B9	Gửi Thông báo Kiểm tra thực địa	Phòng chuyên môn	0,5 ngày	Thông báo Kiểm tra thực địa	Gửi Thông báo Kiểm tra thực địa đến chủ đầu tư.

B10	Thực hiện Kiểm tra thực địa	Phòng chuyên môn, chủ đầu tư	0,5 ngày	Biên bản làm việc	Ghi nhận kết quả kiểm tra thực địa
B11	Tổng hợp kết quả, dự thảo GPSCCT	Chuyên viên Phòng chuyên môn	09 ngày (đối với công trình) hoặc 03 ngày (đối với nhà ở riêng lẻ)	Công văn phúc đáp Dự thảo GPSCCT	Tổng hợp kết quả Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho chủ đầu tư trong thời hạn không quá 07 ngày, nêu rõ lý do. - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo GPSCCT.
B12	Xem xét, trình ký	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày	Tổng hợp ý kiến thẩm định hồ sơ và ký trình dự thảo GPSCCT	Xem xét, kiểm tra nội dung Tổng hợp ý kiến thẩm định hồ sơ và dự thảo GPSCCT: - Nếu đồng ý: ký trình Lãnh đạo UBND huyện/thị/thành xem xét. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại bước 11.
B13	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND huyện/thị/ thành	01 ngày	Ký duyệt GPSCCT	Xem xét, kiểm tra nội dung Tổng hợp ý kiến thẩm định hồ sơ và dự thảo GPSCCT: - Nếu đồng ý: Ký duyệt vào GPXD; - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng xử lý.

B14	Gửi Giấy phép xây dựng	Văn phòng UBND huyện/thị/ thành	01 ngày	GPSCCT	Văn phòng UBND huyện/thị/ thành chuyển GPSCCT cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả
B15	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	01 ngày	GPSCCT	Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân
B16	Lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Chuyên viên phòng chuyên môn	01 ngày	BM 05.02 BM 07.02 BM 08.02	Thống kê và theo dõi Chuyên viên phòng chuyên môn có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị vào Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC

1. Ở mỗi bước công việc có thể tăng hoặc giảm thời gian, nhưng tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian đã quy định tại mục 5.3.

2. Xử lý sự không phù hợp phát sinh trong quá trình thụ lý hồ sơ:

- Trường hợp sửa chữa ngay: hồ sơ sai số, họ tên, địa chỉ, lỗi chính tả, thiếu thông tin liên quan cần bổ sung trước khi xử lý hoặc chuyển sang công đoạn thụ lý tiếp theo.

- Trường hợp nhân nhượng: hồ sơ trễ công đoạn thụ lý, chưa đến hạn phải trả hồ sơ hoặc thiếu thông tin, nhưng không quan trọng đến quá trình thụ lý hồ sơ, chỉ cần bổ sung sau.

Trường hợp loại bỏ hồ sơ, yêu cầu làm lại từ đầu: hồ sơ không đúng quy định pháp luật, thành phần hồ sơ không đầy đủ theo yêu cầu, chưa đủ cơ sở thực hiện, … cần có văn bản giải trình cụ thể từng trường hợp.

6. BIỂU MẪU

TT	*Mã hiệu*	*Tên Biểu mẫu*
1.	*BM 01.02*	*Mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép*
2.	*BM 02.02*	*Mẫu Giấy biên nhận hồ sơ*
3.	*BM 03.02*	*Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ*
4.	*BM 04.02*	*Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ*
5.	*BM 05.02*	*Mẫu Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc*
6.	*BM 06.02*	*Mẫu Giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình*
7.	*BM 07.02*	*Mẫu Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc*
8.	*BM 08.02*	*Mẫu Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC*

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	*Hồ sơ lưu*
1.	*Đơn đề nghị kèm hồ sơ đề nghị cấp giấy phép theo mục 5.2*
2.	*Giấy biên nhận hồ sơ*
3.	*Biên bản kiểm tra thực địa, Công văn phúc đáp (nếu có)*
4.	*Giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình*
5.	*Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc*
6.	*Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc*
7.	*Sổ thống kê kết quả thực hiện thủ tục hành chính*
Hồ sơ được lưu tại Phòng Quản lý đô thị/Phòng Kinh tế và Hạ tầng, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành.	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình: *Sửa chữa, cải tạo)*

Kính gửi: .....

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ): .....

- Người đại diện: ..... Chức vụ (nếu có): .....

- Địa chỉ liên hệ: số nhà: ..... đường/phố: ..... phường/xã: ..... quận/huyện:..... tỉnh/thành phố: .....

- Số điện thoại: .....

2. Thông tin công trình:

- Địa điểm xây dựng:

Lô đất số: ..... Diện tích ..... m^2.

Tại số nhà: ..... đường/phố ..... phường/xã: ..... quận/huyện: .....tỉnh, thành phố: .....

3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân: Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:

- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:

3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân: Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:

- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế:....

4. Nội dung đề nghị cấp phép:

4.1. Đối với công trình không theo tuyến, tín ngưỡng, tôn giáo:

- Loại công trình: ..... Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng: .....m^2.

- Cốt xây dựng: .....m.

- Tổng diện tích sàn (đối với công trình dân dụng và công trình có kết cấu dạng nhà): .....m^2 *(ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).*

- Chiều cao công trình: .....m *(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - nếu có).*

- Số tầng: ..... *(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - nếu có).*

4.2. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:

- Loại công trình: ..... Cấp công trình: .....

- Tổng chiều dài công trình: .....m *(ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).*

- Cốt của công trình: .....m *(ghi rõ cốt qua từng khu vực).*

- Chiều cao tĩnh không của tuyến: .....m *(ghi rõ chiều cao qua các khu vực).*

- Độ sâu công trình: .....m *(ghi rõ độ sâu qua từng khu vực).*

4.3. Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng:

- Loại công trình: ..... Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng: .....m^2.

- Cốt xây dựng: .....m.

- Chiều cao công trình: .....m.

4.4. Đối với công trình nhà ở riêng lẻ:

- Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): .....m^2.

- Tổng diện tích sàn: .....m^2 *(trong đó ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).*

- Chiều cao công trình: .....m *(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum).*

- Số tầng: *(trong đó ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).*

4.5. Đối với trường hợp cải tạo, sửa chữa:

- Loại công trình: ..... Cấp công trình: .....

- Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại công trình.

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: .....tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày ... tháng .... năm .....

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

UBND HUYỆN.....
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

GIẤY BIÊN NHẬN HỒ SƠ

Số: xxxx/xxxx

Phần dành cho người nộp hồ sơ	
Họ tên:	Điện thoại:
Địa chỉ:	Di động:

Thành phần hồ sơ

TT	Tên hồ sơ nộp	Số lượng	Bản chính/ bảo sao
1.			
2.			
3.			
4.			
5.			
6.			
7.			
8.			
9.			
10.			
11.			
12.			

Phần dành cho người nhận hồ sơ	
Hẹn trả kết quả ngày:	

Người nộp hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày..... tháng..... năm.....
Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Giấy này dùng để nhận kết quả.
Nếu mất cần báo ngay cho ...tên cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống HCNN...

UBND HUYỆN.....
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Số:...../HDHS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... *ngày ..... tháng ..... năm .....*

PHIẾU YÊU CẦU BỔ SUNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Hồ sơ của: .....

Nội dung yêu cầu giải quyết: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại ..... Email: .....

Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ gồm những nội dung sau:

1.....

2.....

3.....

4.....

.....

.....

Lý do: .....

Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, Ông/Bà liên hệ với ..... số điện thoại ..... để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN
(Ký và ghi rõ họ tên)

UBND HUYỆN.....
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Số:...../HDHS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... *ngày ..... tháng ..... năm .....*

PHIẾU YÊU CẦU BỔ SUNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠ

Hồ sơ của: .....

Nội dung yêu cầu giải quyết: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại ..... Email: .....

Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ gồm những nội dung sau:

1.....

2.....

3.....

4.....

.....

.....

Lý do: .....

Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ nếu có vướng mắc, Ông/Bà liên hệ với ..... số điện thoại ..... để được hướng dẫn./.

NGƯỜI HƯỚNG DẪN
(Ký và ghi rõ họ tên)

UBND HUYỆN.....
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Số:...../BPTNTTKQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... *ngày ..... tháng ..... năm .....*

PHIẾU TỪ CHỐI TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Một cửa: .....

Tiếp nhận hồ sơ của: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại ..... Email: .....

Nội dung yêu cầu giải quyết: .....

Qua xem xét, Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thông báo không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ này với lý do cụ thể như sau:

.....

.....

.....

.....

Xin thông báo cho Ông/Bà được biết và thực hiện./.

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

UBND HUYỆN.....
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Số:...../BPTNTTKQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... *ngày ..... tháng ..... năm .....*

PHIẾU TỪ CHỐI TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Một cửa: .....

Tiếp nhận hồ sơ của: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại .....Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết: .....

Qua xem xét, Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thông báo không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ này với lý do cụ thể như sau:

.....

.....

.....

.....

Xin thông báo cho Ông/Bà được biết và thực hiện./.

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

UBND HUYỆN.....
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

PHIẾU THEO DÕI QUÁ TRÌNH XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Lĩnh vực xử lý: Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

1. Thông tin chung

Tên tổ chức/ cá nhân: ..... Mã số hồ sơ: .....

Địa chỉ: ..... Điện thoại: .....

Tổng số thời gian quy định:	18 ngày làm việc (đối với công trình) hoặc 12 ngày làm việc (đối với nhà ở riêng lẻ)
Tổng thời gian thực tế:	… ngày

2. Theo dõi quá trình xử lý

Bước	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian quy định	Thời gian thực tế	Thời điểm giao nhận	Ký giao nhận	
						Người giao	Người nhận
1.							
2.							
3.							
4.							
5.							

3. Đánh giá quá trình xử lý thủ tục hành chính (mức độ đáp ứng các yêu cầu pháp luật liên quan hoặc các yêu cầu nội bộ khác)

❒ Đáp ứng yêu cầu	❒ Không cần thực hiện hành động khắc phục
❒ Không đáp ứng yêu cầu. Cụ thể:	❒ Cần thực hiện hành động khắc phục. Số:
	Ngày: ...../...../.....
	Người đánh giá: .....

CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG...	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
--------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

	, ngày.....tháng.... năm...

GIẤY PHÉP SỬA CHỮA, CẢI TẠO CÔNG TRÌNH

Số: /GPSC (GPTC)

1. Cấp cho: .....

- Địa chỉ: .....

- Người đại diện: ..... Chức vụ: .....

- Địa chỉ liên hệ: .....

Số nhà:..... đường (phố) .....phường (xã) ..... quận (huyện) ..... tỉnh/thành phố: .....

- Số điện thoại: .....

2. Hiện trạng công trình: .....

- Lô đất số: ..... Diện tích..... m^2.

Tại: .....

phường (xã)..... quận (huyện)..... tỉnh/thành phố: .....

- Loại công trình:.....Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng:..... m^2.

- Tổng diện tích sàn:..... m^2 *(ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum – đối với công trình dân dụng, công trình có kết cấu dạng nhà).*

- Chiều cao công trình: .....m *(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - đối với công trình dân dụng, công trình có kết cấu dạng nhà).*

- Số tầng: *(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - đối với công trình dân dụng, công trình có kết cấu dạng nhà).*

- Các thông tin về chiều dài công trình, cốt xây dựng, chiều cao tĩnh không, chiều sâu công trình,... tương ứng với loại công trình sửa chữa cải tạo.

3. Được phép sửa chữa, cải tạo với nội dung sau:

- Loại công trình:…….. Cấp công trình: …….

- Các thông tin về công trình tương ứng với loại công trình sửa chữa cải tạo theo quy định tại Mẫu số 03, 04,.... tương ứng với loại công trình.

4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất và sở hữu công trình: ……..

5. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Ký tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Chủ đầu tư;
- Lưu: VT,…

(Trang 2)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn: ……

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép: ……

..., ngày... tháng ...năm ...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Ký tên, đóng dấu)

UBND HUYỆN..... BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	**SỔ THEO DÕI KẾT QUẢ XỬ LÝ CÔNG VIỆC** Lĩnh vực xử lý: Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

TT	Mã số hồ sơ	Số Giấy phép XD	Người thẩm định	Người ký	Kết quả xử lý		Ghi chú
					Đáp ứng thời gian	Đáp ứng VBPQ	
1.							
2.							
3.							
4.							
5.							
6.							
7.							
8.							
9.							
10.							
11.							
12.							
13.							
14.							
15.							
16.							

UBND HUYỆN.....
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

SỔ THỐNG KÊ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

Thời gian	Số lượng Thủ tục hành chính	Lĩnh vực		Lĩnh vực		Lĩnh vực		Lĩnh vực		Lĩnh vực		Lĩnh vực		Tổng cộng	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Tháng 1	Số lượng TTHC tiếp nhận														
	Số lượng TTHC đã giải quyết														
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định														
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định														
	Số lượng TTHC chưa giải quyết														
Tháng 2	Số lượng TTHC tiếp nhận														
	Số lượng TTHC đã giải quyết														
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định														
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định														
	Số lượng TTHC chưa giải quyết														
Tháng 3	Số lượng TTHC tiếp nhận														
	Số lượng TTHC đã giải quyết														
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định														
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định														
	Số lượng TTHC chưa giải quyết														
Tháng 4	Số lượng TTHC tiếp nhận														
	Số lượng TTHC đã giải quyết														
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định														
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định														
	Số lượng TTHC chưa giải quyết														
Tháng 5	Số lượng TTHC tiếp nhận														
	Số lượng TTHC đã giải quyết														
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định														
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định														
	Số lượng TTHC chưa giải quyết														
Tháng 6	Số lượng TTHC tiếp nhận														
	Số lượng TTHC đã giải quyết														
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định														
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định														
	Số lượng TTHC chưa giải quyết														
Tháng ...	Số lượng TTHC tiếp nhận														
	Số lượng TTHC đã giải quyết														
	Số lượng TTHC giải quyết đúng quy định														
	Số lượng TTHC giải quyết không đúng quy định														
	Số lượng TTHC chưa giải quyết														
	Tổng cộng														